

BIÊN BẢN HỌP

HỘI ĐỒNG HỌC VỤ ĐẠI HỌC VÀ SAU ĐẠI HỌC HỌC KỲ 251 (bổ sung)

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự:

- Thời gian: 09h30 ngày 29/01/2026
- Địa điểm: Phòng 204 B8
- Thành phần tham dự:

Hội đồng học vụ:

1. PGS.TS. Trần Thiên Phúc, Phó Hiệu trưởng
2. PGS.TS. Bùi Hoài Thắng, Trưởng phòng đào tạo
3. ThS. Trần Việt Toàn, Trưởng phòng Công tác Sinh viên
4. TS. Nguyễn Quang Nam, Trưởng khoa Điện – Điện tử (PGS.TS. Võ Ngọc Điều, Phó Trưởng khoa, hợp thay)
5. PGS.TS. Lê Anh Tuấn, Trưởng khoa Kỹ thuật Xây dựng (TS. Lê Hoài Long, Phó Trưởng khoa, hợp thay)
6. PGS.TS. Nguyễn Quang Long, Trưởng Khoa Kỹ thuật Hóa học
7. PGS.TS. Bùi Trọng Hiếu, Trưởng khoa Cơ khí
8. PGS.TS. Quán Thành Thơ, Trưởng khoa Khoa học & Kỹ thuật Máy tính và PGS. TS. Phạm Quốc Cường, Phó Trưởng khoa cùng tham dự
9. TS. Dương Như Hùng, Trưởng khoa Quản lý Công nghiệp và TS. Nguyễn Thị Đức Nguyên, Phó Trưởng khoa cùng tham dự
10. TS. Võ Đại Nhật, Trưởng khoa Kỹ thuật Địa chất và Dầu khí
11. TS. Nguyễn Khánh Sơn, Trưởng khoa Công nghệ Vật liệu .
12. GS. TS. Huỳnh Kỳ Phương Hạ, Trưởng khoa Môi trường và Tài nguyên (PGS.TS. Nguyễn Nhật Huy, Phó Trưởng khoa, hợp thay)
13. TS. Lê Xuân Đại, Trưởng khoa Khoa học Ứng dụng và PGS.TS. Trần Trung Nghĩa, Phó Trưởng khoa cùng tham dự.
14. Khoa Kỹ thuật Giao thông không tham dự cuộc họp

Các đơn vị:

1. PGS.TS. Đặng Đăng Tùng, Giám Đốc Văn phòng Đào tạo Quốc tế, PGS.TS. Trương Quang Vinh và PGS.TS. Nguyễn Đình Quân, Phó Giám Đốc Văn phòng Đào tạo Quốc tế cùng tham dự.

2. TS. Võ Thị Tuyết Giang và ThS. Trần Thái Minh Chánh, Phó Trưởng phòng, Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng cùng tham dự.

II. Nội dung:

1. Tóm tắt:

Thầy Nguyễn Duy Anh (P.ĐT) trình bày các nội dung của buổi họp gồm:

- Báo cáo về tình hình của các học phần có điểm thí nghiệm nhỏ hơn 4
- Một số vấn đề về tỷ lệ đánh giá điểm thành phần môn học
- Xin ý kiến điều chỉnh, bổ sung Quy chế
- Đưa nội dung Quyền con người vào giảng dạy
- Công nhận các môn học của ĐHQG theo đề án MOOC

2. Nội dung cụ thể:

2.1. Báo cáo về tình hình của các học phần có điểm thí nghiệm nhỏ hơn 4

2.1.1. Nội dung

Quy định hiện hành về ràng buộc điểm thành phần như sau:

“Đối với các học phần có thí nghiệm, sinh viên sẽ bị cấm thi nếu có điểm nhỏ hơn 4,0 (thang điểm 10).

Đề cương học phần quy định chi tiết các điều kiện ràng buộc khác về điểm thành phần và điểm tổng kết, đảm bảo đúng quy định, chất lượng học tập và công bằng cho các sinh viên trong cùng học kỳ.”

Trích tại khoản 1 Điều 7 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHKB, ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

Bổ sung thêm:

Tất cả các điểm thành phần >0 (sẽ cấm thi khi có bất kỳ điểm thành phần nào bằng 0).

Theo Kết luận họp Hội đồng học vụ Đại học và Sau đại học vào ngày 14/10/2022 và ngày 17/10/2022.

Phần mềm về điểm đã chỉnh sửa lại từ HK222 như sau: Sẽ cấm thi (điểm 11) khi “Điểm thành phần bất kỳ = 0 (bao gồm cả thí nghiệm). Không còn ràng buộc điểm thí nghiệm < 4 là cấm thi.

Do đó, không có sự nhất quán giữa phần mềm nhập điểm và quy chế. Phòng Đào tạo thống kê dữ liệu từ HK222 → HK243 như sau:

- Tổng số môn học có thành phần là Thí nghiệm: ~ 60
 - Gồm: CK: 15; Điện: 15; Máy tính: 13; Hóa: 1; GT: 3; XD: 5; UD: 2; VL: 1; ĐC: 1; MO: 1; QLCN: 1
 - Tổng số sinh viên có điểm TN < 4 nhưng điểm tổng kết đạt môn học: 914
 - Tổng số sinh viên có điểm TN < 4 và cũng không không đạt môn học: 993
 - Tổng số sinh viên có điểm TN < 4 và bị cấm thi: 57
- ⇒ Đề xuất
- Phòng Đào tạo đề nghị giữ nguyên kết quả cũ.

2.1.2. Thảo luận

Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) nhấn mạnh:

- Giảng viên phải kiểm tra lại điểm lần cuối trước khi công bố cho sinh viên và là người chịu trách nhiệm cuối cùng về kết quả này.
- Đề nghị Ban chủ nhiệm khoa thông báo và giải thích rõ cho giảng viên nắm rõ tinh thần này.

2.1.3. Kết luận

Thầy Trần Thiên Phúc đồng ý với đề nghị của Phòng Đào tạo về việc giữ nguyên kết quả hiện tại.

2.2. Phòng Đào tạo báo cáo vấn đề về tỷ lệ đánh giá điểm thành phần môn học

Phòng Đào tạo báo cáo thêm về tỷ lệ đánh giá môn học nhằm mục đích để giải thích rõ hơn để các Khoa hiểu các ý nghĩa của các cột điểm trong phần mềm nhập đề cương môn học, cụ thể như sau:

Cơ cấu tỷ lệ đánh giá : Tổng tỷ lệ đánh giá = 100%

- a. Tỷ lệ kiểm tra = Tỷ lệ kiểm tra (%)
- b. Tỷ lệ thi (%) bao gồm:
 - % thi kết thúc học phần

- % đồ án
 - % đồ án tốt nghiệp/ Luận văn tốt nghiệp/ Luận án tốt nghiệp
 - % thực tập ngoài trường
- c. Tỷ lệ bài tập bao gồm (%):
- % bài tập / thực hành tại lớp
 - % tự học
 - % khác
- d. Tỷ lệ thí nghiệm/ thực hành tại xưởng = Tỷ lệ thí nghiệm/ thực hành tại xưởng (%)
- e. Tỷ lệ bài tập lớn (%) bao gồm:
- % bài tập lớn
 - % tham quan

Quy định cộng gộp tỷ lệ đánh giá khi nhập điểm

Thành phần	Quy định cộng
ĐỒ ÁN	% khác 0 → cộng vào tỷ lệ thi
ĐỒ ÁN TN / LUẬN VĂN TN / LUẬN ÁN TN	% khác 0 → cộng vào tỷ lệ thi
THAM QUAN	% khác 0 → cộng vào tỷ lệ bài tập lớn
THỰC TẬP NGOÀI TRƯỜNG	% khác 0 → cộng vào tỷ lệ bài tập lớn
TỰ HỌC	% khác 0 → cộng vào tỷ lệ bài tập
KHÁC	% khác 0 → cộng vào tỷ lệ bài tập

- Đối với cấu hình môn học PBL: 1TC Lý thuyết + 2TC PBL
 - o Học phần lý thuyết 1 tín chỉ: tỷ lệ đánh giá được ghi cột % kiểm tra
 - o Học phần Đồ án (PBL) 2TC: tỷ lệ đánh giá được ghi % đồ án cuối kỳ

2.3. Xin ý kiến điều chỉnh, bổ sung quy chế

Phòng Đào tạo đã trình bày và xin ý kiến về một số đề xuất sửa đổi, bổ sung quy chế tại cuộc họp Hội đồng Học vụ HK251 ngày 23/10/2025; tuy nhiên, các nội dung này chưa được Hội đồng thông qua. Nay Phòng Đào tạo chính thức trình các đề xuất để xin ý kiến Hội đồng, làm cơ sở ban hành các quyết định điều chỉnh, cụ thể như sau:

2.3.1. Làm tròn điểm trung bình tích lũy và điểm trung bình học kỳ đến 0.01

a) Nội dung

- Quy định hiện hành:

“Điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy được làm tròn đến 0.1” của thang điểm 4 (một chữ số thập phân).

⇒ Đề xuất

“Điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy được làm tròn đến 0.01” của thang điểm 4 (hai chữ số thập phân).

Điều chỉnh, bổ sung quy định tại Khoản 1 Điều 15 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK, ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

b) Kết luận:

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua quy định: “điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy theo thang điểm 4 được làm tròn đến 0,01”. Quy định này áp dụng từ học kỳ 1 năm học 2026–2027 và từ đợt xét tốt nghiệp tháng 04/2027.

2.3.2. Ràng buộc thêm điều kiện khi xét cử sinh viên đi trao đổi/Thực tập ở nước ngoài (trao đổi học thuật)

a) Nội dung

Nhằm nâng cao công tác trao đổi, Phòng Đào tạo đề xuất bổ sung thêm điều kiện ràng buộc như sau:

“Người học tham gia chương trình trao đổi phải là người học chính quy (bằng thứ nhất) còn trong thời gian đào tạo chuẩn, có học lực từ khá trở lên; học các học phần theo đúng tiến độ, học để chuyển đổi kiến thức chưa học và bảo đảm tốt nghiệp đúng hạn”

Bổ sung quy định tại Điều 26 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK, ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

b) Thảo luận

- Thầy Trần Việt Toàn (P.CTSV) trình bày thêm về các trường hợp sinh viên đi trao đổi ngắn hạn, văn hóa tự túc đang gặp một số khó khăn trong quá trình làm thủ tục, cần hỗ trợ xin quyết định cử đi từ trường.
- Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) nêu ý kiến: sinh viên tham gia chương trình trao đổi cần được nhà trường theo dõi và quản lý phù hợp.
- Thầy Dương Như Hùng (K.QLCN) nêu ý kiến: số lượng học viên cao học tham gia trao đổi không nhiều, do đó cần tạo điều kiện cho học viên, không nên áp dụng các quy định ràng buộc như đối với sinh viên bậc đại học.

- Thầy Quản Thành Thơ (K.KH-KTMT) nêu ý kiến: trong quá trình sinh viên tham gia chương trình trao đổi, có thể phát sinh một số trường hợp xin gia hạn thêm thời gian, ảnh hưởng đến kế hoạch quay về.

c) Kết luận

- Hội đồng nhất trí thông qua việc điều chỉnh về ràng buộc thêm điều kiện khi xét cử sinh viên đi trao đổi/Thực tập ở nước ngoài (trao đổi học thuật) chỉ áp dụng cho sinh viên bậc đại học cụ thể như sau: “Sinh viên tham gia chương trình trao đổi phải là sinh viên chính quy (bằng thứ nhất) còn trong thời gian đào tạo chuẩn, có học lực từ khá trở lên; học các học phần theo đúng tiến độ, học để chuyển đổi kiến thức chưa học và bảo đảm tốt nghiệp đúng hạn”

Bổ sung quy định tại Điều 26 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK, ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

2.3.3 Ràng buộc điểm thành phần và điểm tổng kết

a) Nội dung

- Quy định hiện hành

“Điều 7. Đánh giá học phần

7.1 Ràng buộc điểm thành phần và điểm tổng kết

Đối với các học phần có thí nghiệm, sinh viên sẽ bị cấm thi nếu có điểm nhỏ hơn 4.0 (thang điểm 10).

Đề cương học phần quy định chi tiết các điều kiện ràng buộc khác về điểm thành phần và điểm tổng kết, đảm bảo đúng quy định, chất lượng học tập và công bằng cho các sinh viên trong cùng học kỳ.

Theo kết luận của Hội đồng học vụ HK221 (áp dụng từ HK222)

Tất cả các thành phần phải có điểm > 0 .

Sẽ cấm thi khi có bất kỳ thành phần điểm nào $= 0$.

⇒ Đề xuất: Bỏ quy định về ràng buộc điểm thành phần và điểm thí nghiệm.

b) Thảo luận

- Thầy Quản Thành Thơ (K.KH-KTMT) đề xuất: quyền cấm thi thuộc về giảng viên; nội dung này phải được công bố ngay từ đầu và ghi rõ trong đề cương môn học. Điểm cuối kỳ không nên áp dụng các ràng buộc chung; việc quy định trong đề cương môn học giao cho Hội đồng ngành xem xét.

- Thầy Bùi Hoài Thắng (P.ĐT) nêu ý kiến: cấp trường không áp dụng các ràng buộc chung, giao quyền quyết định cho giảng viên.
- Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) nêu ý kiến: Trường hợp cấm thi giao cho giảng viên quyết định. Quy định này phải được nêu rõ trong đề cương môn học và công bố ngay từ đầu cho sinh viên.

c) Kết luận

Hội đồng thống nhất thông qua đề xuất bỏ quy định về ràng buộc điểm thành phần và điểm thí nghiệm cụ thể như sau: từ HK253, bỏ quy định ràng buộc về điểm thí nghiệm cụ thể như sau: “Đề cương học phần quy định chi tiết tất cả điều kiện ràng buộc về điểm thành phần và điểm tổng kết, đảm bảo chất lượng học tập và công bằng cho các sinh viên trong cùng học kỳ.”

Điều chỉnh, bổ sung quy định tại khoản 1 Điều 7 của Quyết định số 2933/QĐ-ĐHBK, ngày 10/09/2021 về Quy định học vụ và đào tạo bậc Đại học.

2.3.3. Ràng buộc điểm thành phần và điểm tổng

a) Nội dung

- Quy định hiện hành

“Điều 17. Học lại, thi và học cải thiện điểm

Sinh viên đã có điểm học phần đạt được đăng ký học lại để cải thiện điểm. Điểm học cao nhất trong các lần học là điểm chính thức của học phần.

Trong trường hợp cần thiết, giảng viên đề xuất và được Bộ môn và Khoa đồng ý cho phép sinh viên đánh giá lại một điểm thành phần, ngoại trừ điểm thi cuối kỳ, để cải thiện điểm học phần từ không đạt thành đạt; trong trường hợp này, điểm học phần sau khi đánh giá lại chỉ được giới hạn ở mức điểm D. Các phòng đào tạo ban hành điều kiện và quy trình đánh giá lại điểm thành phần trong trường hợp này.”

Trích tại Điều 17 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK, ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

- Đề xuất:

Công tác tổ chức thi và xử lý hoãn thi hiện đã được chuyển giao cho Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng (P.KT&BDCL). Vì vậy, đề xuất điều chỉnh trong quy chế đơn vị phụ trách các công tác liên quan đến thi cử từ “các phòng đào tạo” thành “Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng (P.KT&BDCL)” để đảm bảo thống nhất với chức năng, nhiệm vụ hiện hành của từng đơn vị.

b) Kết luận: Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) đồng ý với đề xuất trên.

2.3.4. Nâng chuẩn tiếng Anh ra trường đối với bậc Đại học

a) Nội dung

Đề xuất thay đổi theo hướng nâng chuẩn đầu ra, không phụ thuộc vào khóa đầu vào, áp dụng từ đợt tốt nghiệp tháng 11/2026 (HK261)

Chương trình, hình thức đào tạo	Chuẩn ngoại ngữ tốt nghiệp		
	Tiếng Anh (tương đương TOEIC)		Khác
	Nghe- Đọc	Nói- Viết	
Chương trình tiêu chuẩn, Chính quy Bằng thứ hai, Vừa làm vừa học, Đào tạo từ xa	600	200	
Chương trình Kỹ sư Chất lượng cao Việt-Pháp	700	245	DELFT B1/ TCF B1 (tiếng Pháp)
Chương trình tài năng	700	245	
Chương trình Chất lượng cao tăng cường tiếng Nhật từ khóa 2022 về trước/Chương trình Định hướng Nhật Bản từ khóa 2023 về sau	Không áp dụng		JLPT N3 (tiếng Nhật)

b) Thảo luận

- Thầy Nguyễn Quang Long (K.KTHH) nêu ý kiến: nếu thay đổi quy định sẽ không bảo đảm tính công bằng đối với sinh viên các khóa cũ đang theo học tại trường, do khi nhập học sinh viên đã đặt mục tiêu đạt chuẩn ngoại ngữ theo quy định của khóa mình theo học; đối với một số sinh viên, việc hoàn thành chuẩn hiện hành đã gặp nhiều khó khăn. Thầy đề xuất giữ nguyên chuẩn ngoại ngữ theo quy định hiện hành.
- Thầy Bùi Hoài Thắng (P.ĐT) nêu ý kiến: đề xuất cho sinh viên thời gian 01 năm để chuẩn bị và sau 1 năm sẽ áp dụng theo chuẩn ngoại ngữ theo quy định mới.
- Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) nêu ý kiến: cần có chuẩn mực và lộ trình điều chỉnh phù hợp; đề nghị Hội đồng biểu quyết để thống nhất ý kiến chung.

Kết quả biểu quyết:

- Giữ nguyên chuẩn cũ: 08/13 ý kiến đồng ý.
- Thay đổi chuẩn và áp dụng 01 năm ân hạn: 05/13 ý kiến đồng ý.

c) Kết luận:

Tạm thời chưa thay đổi chuẩn ngoại ngữ đầu ra đối với sinh viên bậc đại học.

2.3.5. Chuẩn ngoại ngữ tiếng Nhật từng năm

a) Nội dung

Áp dụng chuẩn ngoại ngữ tiếng Nhật từng năm đối với sinh viên chương trình Định hướng Nhật Bản từ khóa 2026 cụ thể như sau:

Chuẩn từng năm	Hoàn thành	Ghi chú
Năm thứ nhất	Không áp dụng	
Năm thứ hai	Tiếng Nhật 1, 2	Hết năm nhất
Năm thứ ba	Tiếng Nhật 1, 2, 3, 4	Hết năm hai
Năm thứ tư	Tiếng Nhật 1, 2, 3, 4, 5, 6	Hết năm ba

b) Kết luận:

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua quy định về bổ sung chuẩn ngoại ngữ tiếng Nhật từng năm đối với sinh viên chương trình định hướng Nhật Bản.

2.3.6. Bổ sung chứng chỉ ngoại ngữ đối với chương trình Dạy và học bằng tiếng Anh/Tiên tiến

a) Nội dung

Bổ sung **chứng chỉ PTE Academic** vào danh mục chứng chỉ ngoại ngữ xét chuẩn ngoại ngữ của cả chương trình, là điều kiện trúng tuyển vào trường và là chuẩn ngoại ngữ tốt nghiệp cho SV chương trình Dạy và học bằng tiếng Anh/ Tiên tiến cụ thể như sau:

IELTS Academic	PTE Academic	TOEFL iBT	TOEIC (*)	
			Nghe-Đọc	Nói-Viết
6.0	52	79	730	280

b) Kết luận

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua điều chỉnh này.

2.3.7. Chuẩn ngoại ngữ nhận Luận văn thạc sĩ

a) Nội dung

Nâng ngoại ngữ nhận Luận văn thạc sĩ bằng chuẩn đầu ra, cụ thể như sau:

Quy định hiện hành:

“Học viên được Phòng Đào tạo sau đại học trình Hiệu trưởng ra quyết định giao đề tài Luận văn Thạc sĩ, Đồ án tốt nghiệp khi số tín chỉ tích lũy ≥ 39 tín chỉ và hoàn thành môn

học Anh văn cơ sở (hoặc đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ quốc gia)”

Đề xuất: áp dụng từ học kỳ 2 năm học 2026-2027

“Điều kiện nhận Luận văn tốt nghiệp/Đề án tốt nghiệp: Học viên được Phòng Đào tạo sau đại học trình Hiệu trưởng ra quyết định giao đề tài Luận văn Thạc sĩ, Đề án tốt nghiệp khi số tín chỉ tích lũy ≥ 39 tín chỉ, hoàn thành các môn học Anh văn cơ sở và đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ quốc gia.

Quy định tại Khoản 3 Điều 25. Giao đề tài và theo dõi quá trình thực hiện Luận văn Thạc sĩ, Đề án tốt nghiệp của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ

b) Kết luận:

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua đề xuất trên trên.

2.3.8. Điều kiện ràng buộc để đăng ký môn Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn

a) Nội dung

Bổ sung thêm điều kiện ràng buộc khi đăng ký môn Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn (học phần thuộc chương trình đào tạo Thạc sĩ hướng nghiên cứu chuyên sâu từ khóa 2025)

Đề xuất:

Ràng buộc điều kiện để đăng ký môn Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn khi số tín chỉ tích lũy ≥ 24 tín chỉ

b) Kết luận

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua đề xuất trên trên.

2.3.10. Quy định cho điểm đánh giá của người hướng dẫn luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ

a) Nội dung

Quy định hiện hành:

“Người hướng dẫn luận văn có thể tham gia hội đồng với vai trò là ủy viên hội đồng và được cho điểm đánh giá.”

Trích tại khoản 9 Điều 28 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

“d. Những người không được tham gia đánh giá luận án: người thân (cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) của nghiên cứu sinh, cấp dưới trực tiếp của nghiên cứu sinh, đồng

tác giả với nghiên cứu sinh trong các công trình công bố có liên quan đến đề tài luận án (ngoại trừ người hướng dẫn).

“e. Người hướng dẫn nghiên cứu sinh có thể được mời tham gia Hội đồng đánh giá luận án cấp Khoa với tư cách là ủy viên”

Trích tại điểm d,e khoản 3 Điều 25 của Quyết định số 892/QĐ-ĐHBK ngày 20/03/2023 về việc ban hành quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Đề xuất:

“Người hướng dẫn luận văn có thể tham gia hội đồng với vai trò là ủy viên hội đồng và không cho điểm đánh giá.”

b) Thảo luận

Thầy Quản Thành Thơ (K.KH-KTMT) nêu ý kiến: Đồng ý với đề xuất người hướng dẫn không được cho điểm đánh giá và đề xuất thêm người người dẫn cũng không tham gia vào hội đồng.

Thầy Võ Đại Nhật (K.KTĐC-DK) đồng ý với đề xuất là người hướng dẫn không tham gia vào hội đồng và không được cho điểm đánh giá.

Thầy Nguyễn Nhật Huy (K.MT-TN) đồng ý với đề xuất là người hướng dẫn không tham gia vào hội đồng và không được cho điểm đánh giá.

c) Kết luận

Kết luận: Hội đồng đề xuất thêm và nhất trí thông qua như sau:

“Người hướng dẫn luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ không được tham gia hội đồng và không được cho điểm đánh giá.”

2.3.11. Xử lý học vụ đối với học viên

a) Nội dung

Quy định hiện hành:

“Điều 34. Xử lý học vụ

1. Hội đồng học vụ trường sẽ xem xét xử lý học vụ sau mỗi học kỳ và đưa ra các hình thức xử lý học vụ sau:

- Cảnh báo học vụ.
- Buộc thôi học.

2. Cảnh báo học vụ: áp dụng cho các học viên vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Không đăng ký môn học;
- Không đóng học phí trong thời gian quy định;
- Tham gia vào quá trình chuẩn bị tổ chức bảo vệ Luận văn Thạc sĩ, Đồ án tốt nghiệp như đưa hồ sơ Luận văn Thạc sĩ đến các thành viên Hội đồng;
- Tiếp xúc để lấy các bản nhận xét Luận văn Thạc sĩ, Đồ án tốt nghiệp của các thành viên Hội đồng.

3. Buộc thôi học: áp dụng cho các học viên vi phạm một trong các trường hợp sau:

- Bị cảnh báo học vụ lần 2;
- Giả mạo các loại giấy tờ (chứng minh, hộ khẩu, hộ chiếu, văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận hoặc các giấy tờ chứng nhận khác của cơ quan nhà nước, của tổ chức hoặc sửa chữa làm sai lệch nội dung của các loại giấy tờ đó và sử dụng vào hành vi trái pháp luật);
- Đi thi hộ hoặc nhờ thi hộ;
- Hết thời gian đào tạo theo quy định mà chưa hội đủ điều kiện để tốt nghiệp và nhận bằng.

Trích quy định tại Điều 34 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ

Đề xuất điều chỉnh như sau:

“Điều 34. Xử lý học vụ

Hội đồng học vụ trường sẽ xem xét xử lý Buộc thôi học/Xóa tên sau mỗi học kỳ trong các trường hợp sau:

- Không đăng ký môn học trong học kỳ chính.
- Hết thời gian đào tạo tối đa, kể cả thời gian kéo dài.”

b) Thảo luận

Thầy Bùi Hoài Thắng (P.ĐT) trình bày thêm: Do một số điều khoản trong quy định nêu trên chưa phù hợp với các quy định về xử lý học vụ (ví dụ: không đóng học phí, đi thi hộ,...), đồng thời các hành vi này đã được quy định tại Điều 28 – Kỷ luật của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo, Phòng Đào tạo đề nghị bãi bỏ các điều khoản không còn phù hợp nhằm tránh trùng lặp và đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản.

c) Kết luận:

Hội đồng đồng ý với đề xuất và nhất trí thông qua đề xuất trên.

2.3.12. Điều kiện lựa chọn loại chương trình đào tạo bậc Thạc sĩ

a) Nội dung

Quy định hiện hành:

“3. Để được đăng ký học Chương trình đào tạo nghiên cứu, học viên phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- a. Đăng ký học Chương trình đào tạo theo phương thức nghiên cứu trong thời gian đăng ký môn học của học kỳ.
- b. Có giấy cam kết đảm bảo tối thiểu 50% thời gian làm việc tại bộ môn đào tạo/ Phòng thí nghiệm của Trường.
- c. Tham gia các hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học tại Trường Đại học Bách khoa.
- d. Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu.
- e. Có giấy chấp thuận hướng dẫn Luận văn Thạc sĩ của cán bộ hướng dẫn (CBHD), có xác nhận của bộ môn đào tạo/ Phòng thí nghiệm và Khoa đảm bảo điều kiện nghiên cứu cho học viên.”

Trích khoản 3 Điều 16 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHKB ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

Đề xuất: Bãi bỏ điều kiện “Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu” khi xét đăng ký học Chương trình đào tạo thạc sĩ theo hướng nghiên cứu.

b) Kết luận:

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua đề xuất trên.

2.3.13. Bổ sung thêm quy định đối với NCS học theo chương trình đào tạo của Phương thức 1

a) Nội dung:

Quy định hiện hành:

“b. Nghiên cứu sinh phải báo cáo tiểu luận tổng quan trong vòng 01 năm (12 tháng) tính từ khi nhập học.”.

Trích tại điểm b khoản 1 Điều 10 của Quyết định số 892/QĐ-ĐHKB ngày 20/03/2023 về việc ban hành quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ.

Đề xuất:

Trường hợp không hoàn thành theo quy định đề nghị xóa tên và tham gia tuyển sinh lại từ đầu theo quy trình tuyển sinh.

b) Thảo luận:

Thầy Bùi Hoài Thắng trình bày thêm: do quy định hiện tại chỉ yêu cầu nghiên cứu sinh phải hoàn thành tiểu luận tổng quan trong vòng 12 tháng, nhưng chưa quy định đối với trường hợp không hoàn thành thì sẽ xử lý như thế nào, rất khó trong quá trình vận hành.

c) Kết luận:

Hội đồng thống nhất và đồng ý thông qua quy định.

“b. Nghiên cứu sinh phải báo cáo tiểu luận tổng quan trong vòng 01 năm (12 tháng) tính từ khi nhập học. Quá thời hạn trên mà không hoàn thành, nghiên cứu sinh sẽ bị xóa tên khỏi danh sách đào tạo.”

2.3.14. Quy định thí điểm về việc nghiên cứu sinh sử dụng bài báo khoa học cho mục đích đào tạo

a) Nội dung

Quy định hiện hành cho phép nghiên cứu sinh sử dụng bài báo khoa học cho mục đích đào tạo cụ thể như xét miễn môn học, xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ hoặc miễn Phản biện độc lập.

Đề xuất 2 phương án sau:

Phương án A: Nghiên cứu sinh được phép sử dụng một bài báo khoa học cho nhiều mục đích đào tạo khác nhau (xét miễn môn học, xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ, miễn Phản biện độc lập)

1 bài báo được sử dụng cho nhiều mục đích (xét miễn môn học, xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ/miễn Phản biện độc lập)

Phương án B: Nghiên cứu sinh chỉ được phép sử dụng một bài báo khoa học cho một đích đào tạo (xét miễn môn học/xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ/miễn Phản biện độc lập)

b) Thảo luận

Thầy Quản Thành Thơ (K.KH-KTMT) đồng ý với phương án B

Thầy Lê Hoài Long (K.KTXD): đồng ý với phương án B

c) Kết luận

Hội đồng thống nhất và đồng ý chọn phương án B.

“Phương án B: Nghiên cứu sinh chỉ được phép sử dụng một bài báo khoa học cho một đích đào tạo (xét miễn môn học/xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ/miễn Phản biện độc lập)”

2.4. Đưa nội dung Quyền con người vào chương trình đào tạo

2.4.1. Nội dung

Căn cứ

- Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 05/09/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.
- Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.
- Căn cứ vào Thông báo số 1/TB-VPCP ngày 01/01/2025 về Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc về giáo dục quyền con người.
- Căn cứ vào công văn số 8435/BGDĐT-GDDH ngày 22/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện đưa nội dung quyền con người vào chương trình đào tạo gửi các trường Đại học đề nghị thực hiện.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các trường Đại học đưa nội dung Quyền của con người vào chương trình đào tạo.

Đề xuất

- Đưa nội dung quyền con người vào học phần Pháp luật đại cương
- Điều chỉnh học phần Pháp luật đại cương từ 02 tín chỉ lên 03 tín chỉ.

2.4.2. Thảo luận

Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) nêu ý kiến: Đây là nội dung theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở đào tạo cần nghiêm túc triển khai thực hiện.

2.4.3. Kết luận

Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) đồng ý với đề xuất về đưa nội dung Quyền con người vào học phần Pháp luật đại cương và điều chỉnh học phần lên 03 tín chỉ. Các khoa có trách nhiệm rà soát, cập nhật chương trình đào tạo.

2.5. Công nhận các môn học của ĐHQG theo hình thức MOOC

2.5.1. Nội dung

Căn cứ Quyết định số 2130/QĐ-ĐHQG ngày 28/10/2025 của ĐHQG về việc ban hành Quy định thí điểm công nhận, chuyển đổi tín chỉ các môn học/học phần giảng dạy theo hình thức MOOC đã học ở cấp trung học phổ thông trong đào tạo trình độ đại học tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Đề xuất

- Thí điểm cho phép sinh viên đã học và chưa đạt
 - Sau khi hoàn thành môn học theo hình thức MOOC của ĐHQG tổ chức.
 - Tham gia lớp học bổ túc (dạng dự thính) do trường tổ chức (2-4 tuần) – Lấy điểm thành phần.
 - Tham gia thi – Lấy điểm cuối kỳ
- Danh mục các môn học và học phần bổ túc theo hình thức MOOC

Phụ lục 1. Danh mục các học phần bổ túc theo hình thức MOOC

TT	Mã học phần	Tên học phần tại trường ĐHBK	Số tín chỉ	Tên học phần theo danh mục của MOOC	Số tiết	Điều kiện để được xem xét công nhận (một phần)	Học phần bổ túc tại trường ĐHBK (dự kiến mở)	Hình thức đánh giá của trường ĐHBK	Tỷ lệ đánh giá
1	MT1007	Đại số tuyến tính	3	Đại số tuyến tính	45	Ví dụ: Hoàn thành 100% và dự kiểm tra đạt từ 70% trở lên	Số tín chỉ/Giờ Cách dạy: Lý thuyết Bài tập Thí nghiệm		Ví dụ: ĐHQG 40% TH/TN/BTL 30% Thi 30%
2	MT1015	Đại số tuyến tính	3	Đại số tuyến tính	45				
3	MT2009	Xác suất và thống kê	4	Xác suất thống kê	45				
4	MT2013	Xác suất và thống kê	4	Xác suất thống kê	45				
5	MT2015	Xác suất và ứng dụng kỹ thuật	3	Xác suất thống kê	45				
6	MT1003	Giải tích 1	4	Ví tích phân 1 Ví tích phân 2	45				
7	MT1005	Giải tích 2	4	Ví tích phân 1 Ví tích phân 2	45				
8	CH2027	Sinh học Đại cương	3	Sinh học đại cương	45				
9	PH1003	Vật lý 1 (General Physics 1)	4	Vật lý đại cương	240				
10	PH1005	Vật lý 2 (General Physics 2)	4	Vật lý đại cương	240				
11	PH1011	Vật Lý cơ học	4	Vật lý đại cương	240				
12	PH1013	Vật Lý nhiệt lượng tử	3	Vật lý đại cương	240				
13	CH1003	Hóa đại cương	3	Hóa đại cương	60				

2.5.2. Thảo luận

Thầy Phúc (BGH) cho ý kiến: Nội dung này đã được Đại học Quốc gia TP.HCM lấy ý kiến các trường để xây dựng đề án; đồng thời, giảng viên của Trường cũng tham gia trong tổ soạn thảo. Đến nay, ĐHQG đã ban hành quy định, các đơn vị cần triển khai thực hiện theo quy định hiện hành.

Đề nghị các khoa liên quan phối hợp với Phòng Đào tạo để tổ chức thực hiện.

2.5.3. Kết luận

Thầy Trần Thiên Phúc (BGH) thống nhất với đề xuất và giao các khoa liên quan phối hợp với Phòng Đào tạo triển khai thực hiện theo Quyết định số 2130/QĐ-ĐHQG ngày 28/10/2025 của Đại học Quốc gia TP.HCM và các quy định có liên quan.

Các khoa quản lý môn học căn cứ đề cương các học phần theo hình thức MOOC để rà soát, bổ sung các điều kiện cụ thể phục vụ việc xét công nhận theo Phụ lục 1.

III. Kết luận:

1. Thay đổi quy định về ràng buộc điểm thành phần và điểm tổng kết, áp dụng từ học kỳ 3 năm học 2025–2026, cụ thể như sau:

“Đề cương học phần quy định chi tiết tất cả các điều kiện ràng buộc về điểm thành phần và điểm tổng kết, bảo đảm chất lượng học tập và công bằng cho sinh viên trong cùng học kỳ.”

→ Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 7 của Quyết định số 2933/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021 về Quy định học vụ và đào tạo bậc đại học.

2. Thay đổi quy định về làm tròn điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy đối với thang điểm 4, cụ thể:

“Điểm trung bình học kỳ và điểm trung bình tích lũy được làm tròn đến hai chữ số thập phân (0,01).” Quy định này áp dụng từ học kỳ 1 năm học 2026–2027 và từ đợt xét tốt nghiệp tháng 04/2027.

→ Điều chỉnh, bổ sung khoản 1 Điều 15 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021 về Quy định chung về học vụ và đào tạo.

3. Bổ sung điều kiện khi xét cử sinh viên tham gia chương trình trao đổi/thực tập học tập ở nước ngoài, cụ thể:

“Sinh viên tham gia chương trình trao đổi phải là sinh viên chính quy (bằng thứ nhất) còn trong thời gian đào tạo chuẩn, có học lực từ khá trở lên; học các học phần theo đúng tiến độ, học để chuyển đổi kiến thức chưa học và bảo đảm tốt nghiệp đúng hạn.”

→ Bổ sung tại Điều 26 của Quyết định số 2931/QĐ-ĐHBK ngày 10/09/2021

4. Bổ sung chuẩn tiếng Nhật theo từng năm học dành cho sinh viên chương trình định hướng Nhật Bản, áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2026:

Chuẩn từng năm	Đạt tương đương	Ghi chú
Năm thứ nhất	Không áp dụng	
Năm thứ hai	Tiếng Nhật 1, 2	Hết năm nhất
Năm thứ ba	Tiếng Nhật 1, 2, 3, 4	Hết năm hai
Năm thứ tư	Tiếng Nhật 1, 2, 3, 4, 5, 6	Hết năm ba

5. Bổ sung chứng chỉ PTE Academic vào danh mục chứng chỉ ngoại ngữ xét chuẩn ngoại ngữ của cả chương trình, là điều kiện trúng tuyển vào trường và là chuẩn ngoại ngữ tốt nghiệp cho sinh viên chương trình Dạy và học bằng tiếng Anh/ Tiên tiến cụ thể như sau:

IELTS Academic	PTE Academic	TOEFL iBT	TOEIC (*)	
			Nghe-Đọc	Nói-Viết
6.0	52	79	730	280

6. Bãi bỏ điều kiện “Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên hoặc có công bố khoa học liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu” khi xét đăng ký học Chương trình đào tạo thạc sĩ theo hướng nghiên cứu.

→ Bãi bỏ điểm d khoản 3 Điều 16 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về Quy định tổ chức và quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

7. Nâng chuẩn ngoại ngữ đối với điều kiện nhận đề tài luận văn thạc sĩ, áp dụng từ học kỳ 2 năm học 2026–2027, cụ thể:

“Điều kiện nhận Luận văn tốt nghiệp/Đề án tốt nghiệp: Học viên được Phòng Đào tạo trình Hiệu trưởng ra quyết định giao đề tài Luận văn Thạc sĩ, Đề án tốt nghiệp khi số tín chỉ tích lũy ≥ 39 tín chỉ, hoàn thành các môn học Anh văn cơ sở và đạt chuẩn ngoại ngữ bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ quốc gia.”

→ Điều chỉnh, bổ sung quy định tại Khoản 3 Điều 25 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

8. Bổ sung điều kiện đăng ký học phần Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn (đối với chương trình thạc sĩ hướng nghiên cứu từ khóa 2025) như sau:

“Chỉ được đăng ký học phần Chuyên đề nghiên cứu trước luận văn khi số tín chỉ tích lũy ≥ 24 tín chỉ”

→ Điều chỉnh, bổ sung quy định tại Điều 25 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

9. Quy định về người hướng dẫn luận văn thạc sĩ và luận án tiến sĩ:

“Người hướng dẫn luận văn thạc sĩ/luận án tiến sĩ không được tham gia hội đồng và không được cho điểm đánh giá.”

→ Điều chỉnh, bổ sung Quy định tại khoản 9 Điều 28 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình

độ thạc sĩ và tại điểm d,e khoản 3 Điều 25 của Quyết định số 892/QĐ-ĐHBK ngày 20/03/2023 về việc ban hành quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ.

10. Điều chỉnh quy định xử lý học vụ đối với học viên thạc sĩ như sau:

“Hội đồng học vụ trường sẽ xem xét xử lý Buộc thôi học/Xóa tên sau mỗi học kỳ trong các trường hợp sau:

- Không đăng ký môn học trong học kỳ chính (bổ sung thêm)
- Hết thời gian đào tạo tối đa, kể cả thời gian kéo dài”

→ Thay thế quy định tại Điều 34 của Quyết định số 1216/QĐ-ĐHBK ngày 18/04/2022 về việc ban hành Quy định về Tổ chức và Quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ.

11. Bổ sung quy định đối với nghiên cứu sinh học theo phương thức nghiên cứu chuyên sâu toàn thời gian (Phương thức 1) như sau:

“Nghiên cứu sinh phải hoàn thành tiểu luận tổng quan trong vòng 12 tháng kể từ ngày nhập học. Quá thời hạn trên mà không hoàn thành, nghiên cứu sinh sẽ bị xóa tên khỏi danh sách đào tạo.”

→ Bổ sung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Quyết định số 3393/QĐ-ĐHBK ngày 30/08/2025 về việc ban hành quy định về đào tạo trình độ Tiến sĩ.

12. Quy định thí điểm về việc nghiên cứu sinh sử dụng bài báo khoa học cho mục đích đào tạo

Nghiên cứu sinh chỉ được phép sử dụng một bài báo khoa học cho xét miễn một đích đào tạo (xét miễn môn học hoặc xét điều kiện bảo vệ Luận án tiến sĩ/xét miễn quy trình phản biện độc lập).

13. Đưa nội dung Quyền con người vào chương trình đào tạo

Đưa nội dung Quyền con người vào học phần Pháp luật đại cương và điều chỉnh học phần lên 03 tín chỉ. Các khoa có trách nhiệm rà soát, cập nhật chương trình đào tạo.

14. Công nhận các môn học của ĐHQG theo hình thức MOOC

Giao các khoa liên quan (Khoa Kỹ thuật Hóa học, Khoa Khoa học Ứng dụng) phối hợp với Phòng Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện theo Quyết định số 2130/QĐ-ĐHQG ngày 28/10/2025 của Đại học Quốc gia TP.HCM và các quy định có liên quan; đồng thời căn cứ đề cương các học phần MOOC để rà soát, bổ sung các điều kiện xét công nhận theo Phụ lục 1.

Phụ lục 1. Danh mục các học phần bổ túc theo hình thức MOOC.

TT	Mã học phần	Tên học phần tại trường ĐHBK	Số tín chỉ	Tên học phần theo danh mục của MOOC	Số tiết	Điều kiện để được xem xét công nhận (một phần)	Học phần bổ túc tại trường ĐHBK (dự kiến mở)	Hình thức đánh giá của trường ĐHBK	Tỷ lệ đánh giá
1	MT1007	Đại số tuyến tính	3	Đại số tuyến tính	45	Ví dụ: Hoàn thành 100% và dự kiểm tra đạt từ 70% trở lên	Số tín chỉ/Giờ Cách dạy: Lý thuyết Bài tập Thí nghiệm		Ví dụ: ĐHQG 40% TH/TNg/BTL 30% Thi 30%
2	MT1015	Đại số tuyến tính	3	Đại số tuyến tính	45				
3	MT2009	Xác suất và thống kê	4	Xác suất thống kê	45				
4	MT2013	Xác suất và thống kê	4	Xác suất thống kê	45				
5	MT2015	Xác suất và ứng dụng kỹ thuật	3	Xác suất thống kê	45				
6	MT1003	Giải tích 1	4	Vị tích phân 1 Vị tích phân 2	45				
7	MT1005	Giải tích 2	4	Vị tích phân 1 Vị tích phân 2	45				
8	CH2027	Sinh học Đại cương	3	Sinh học đại cương	45				
9	PH1003	Vật lý 1 (General Physics 1)	4	Vật lý đại cương	240				
10	PH1005	Vật lý 2 (General Physics 2)	4	Vật lý đại cương	240				
11	PH1011	Vật Lý cơ học	4	Vật lý đại cương	240				
12	PH1013	Vật Lý nhiệt lượng tử	3	Vật lý đại cương	240				
13	CH1003	Hóa đại cương	3	Hóa đại cương	60				

TRƯỞNG PHÒNG

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Bùi Hoài Thắng

Trần Thiên Phúc